

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2026 – 2030; trên cơ sở tham mưu của Sở Công Thương tại Tờ trình số 86/TTr-SCT ngày 20 tháng 5 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Huy động người Việt Nam ở nước ngoài phát huy vai trò chiến lược, là lực lượng tại chỗ trong hoạt động giới thiệu, tiêu thụ và phân phối sản phẩm Việt Nam, giữ vững các thị trường truyền thống, đưa hàng hóa Việt Nam vào các hệ thống phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại lớn, có uy tín, tham gia sâu hơn vào các chuỗi cung ứng, nhất là tại các thị trường ta đang có lợi thế, có cộng đồng người Việt đông đảo; ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ; tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA).

b) Phấn đấu đến năm 2030, huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam tại tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ có sự hiện diện của cộng đồng người Việt Nam, huy động tất cả các hội doanh nhân người Việt Nam tại các nước tham gia, hình thành mạng lưới phân phối hàng hóa Việt Nam do người Việt Nam đóng vai trò chủ đạo.

c) Tăng mạnh tỷ trọng hàng Việt Nam trong hệ thống phân phối của người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó chú trọng quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm đặc trưng của tỉnh Khánh Hòa.

d) Thúc đẩy chuyển đổi số, thương mại điện tử xuyên biên giới, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường xuất khẩu bền vững cho doanh nghiệp địa phương.

2. Yêu cầu

a) Đẩy mạnh đa dạng hóa các hoạt động, nhất là các hội chợ, triển lãm quy mô lớn, có uy tín; khuyến khích tổ chức chuỗi các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư, quảng bá có sự tham gia của doanh nhân người Việt Nam ở nước ngoài, người Khánh Hòa ở nước ngoài.

b) Đẩy mạnh thương mại điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp gắn liền với ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đồng thời đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và quảng bá hàng Việt Nam bằng các hình thức đa dạng, hiện đại; nâng cao sức cạnh tranh, chống hàng giả, gian lận thương mại, tiêu chuẩn xanh, truy xuất nguồn gốc, bảo vệ thương hiệu quốc gia.

c) Bảo đảm triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 11/CT-TTg đến các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; quảng bá sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và thương hiệu của tỉnh Khánh Hòa.

c) Tuyên truyền về các hiệp định thương mại tự do (FTA), tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xanh và yêu cầu nhập khẩu của các thị trường quốc tế; hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng các ưu đãi từ FTA để mở rộng thị trường xuất khẩu.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng số, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Hỗ trợ phát triển thị trường và hệ thống phân phối

a) Rà soát, lựa chọn các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm, diễn đàn kết nối giao thương trong và ngoài nước.

c) Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các hội doanh nhân người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức xúc tiến thương mại quốc tế để kết nối hệ thống phân phối hàng Việt Nam tại nước ngoài.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thương mại điện tử

- a) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới và nền tảng số trong hoạt động quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm.
- b) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm xuất khẩu của địa phương gắn với hệ thống truy xuất nguồn gốc và chuyển đổi số.
- c) Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý chuỗi cung ứng, logistics, thanh toán điện tử và quản trị doanh nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng và thương hiệu sản phẩm

- a) Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thực phẩm, môi trường, lao động và phát triển bền vững.
- b) Khuyến khích đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu và tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.
- c) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; chống hàng giả, gian lận thương mại; bảo vệ thương hiệu hàng hóa Việt Nam và sản phẩm của tỉnh.

5. Tăng cường kết nối cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

- a) Thiết lập và duy trì kênh trao đổi thông tin thường xuyên với các hội doanh nhân người Việt Nam ở nước ngoài.
- b) Khuyến khích cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cung cấp thông tin thị trường, cảnh báo rào cản thương mại, thị hiếu tiêu dùng và hỗ trợ kết nối doanh nghiệp.
- c) Vận động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia quảng bá sản phẩm, phát triển đại lý, siêu thị, trung tâm phân phối hàng Việt Nam tại nước sở tại.

6. Phát triển nguồn nhân lực và đổi mới sáng tạo

- a) Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực phục vụ hội nhập quốc tế, thương mại điện tử, logistics và chuyển đổi số.
- b) Khuyến khích các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số và quảng bá sản phẩm “Make in Vietnam”.
- c) Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp, học sinh, sinh viên với chuyên gia, trí thức, doanh nhân người Việt Nam ở nước ngoài nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kế hoạch; xây dựng và tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước hằng năm.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế, chương trình kết nối giao thương trực tiếp và trực tuyến với các đối tác nước ngoài, trong đó chú trọng các thị trường có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống; lồng ghép vào các chương trình làm việc để kết nối với các doanh nghiệp, người Việt Nam ở nước ngoài để giới thiệu, kết nối đưa sản phẩm vào hệ thống phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại, chợ đầu mối và các kênh bán lẻ của người Việt Nam tại nước ngoài.

c) Đẩy mạnh giới thiệu và quảng bá Chương trình Thương hiệu quốc gia; vận động, giới thiệu các sản phẩm của tỉnh tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

d) Theo dõi, thông tin và triển khai đến doanh nghiệp các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về các FTA cho các doanh nghiệp; qua đó giúp doanh nghiệp của tỉnh nắm bắt cam kết về các FTA, tận dụng hiệu quả các ưu đãi để đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường.

đ) Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh áp dụng thương mại điện tử, tham gia các sàn giao dịch quốc tế nhằm quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ, gia tăng xuất khẩu, từng bước xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm của tỉnh trên thị trường quốc tế.

e) Theo dõi, cập nhật thông tin thị trường xuất khẩu, nhu cầu thị trường quốc tế để cung cấp kịp thời cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện công tác tuyên truyền trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về vai trò, lợi ích và hiệu quả của việc tham gia thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg; lồng ghép các hoạt động giữ gìn văn hóa truyền thống và quảng bá du lịch, thương hiệu, sản phẩm của địa phương ra thị trường quốc tế.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết các vướng mắc, khó khăn cho các dự án đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất các giải pháp về cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của các doanh nghiệp.

b) Hướng dẫn bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp triển khai các hoạt động nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để người Việt Nam nói chung, người Khánh Hòa nói riêng đang ở nước ngoài kết nối, tham gia các chương trình, đề án, sự kiện, cuộc thi về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và công nghệ số do tỉnh tổ chức.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương hỗ trợ tạo thuận lợi cho doanh nghiệp người Việt Nam, người Khánh Hòa ở nước ngoài về địa phương tìm hiểu các mặt hàng nông sản thế mạnh, cơ sở sản xuất, chế biến nông sản xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 11/CT-TTg; lồng ghép nội dung về hội nhập quốc tế, quảng bá thương hiệu Việt Nam, sản phẩm “Make in Vietnam”, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong các hoạt động giáo dục phù hợp.

b) Khuyến khích học sinh, sinh viên, lưu học sinh Khánh Hòa ở nước ngoài quảng bá sản phẩm “Make in Vietnam”, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại các hoạt động giao lưu văn hóa, học thuật, diễn đàn thanh niên, sinh viên quốc tế tại nước sở tại.

c) Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thương mại điện tử và kỹ năng hội nhập quốc tế cho học sinh, sinh viên.

d) Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng nền tảng, phần mềm, học liệu số “Make in Vietnam” trong quản lý, giảng dạy và học tập.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Là đầu mối phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và các địa phương nước ngoài có quan hệ hữu nghị, hợp tác với tỉnh nhằm cung cấp thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài;

b) Thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan đến công dân, doanh nghiệp Khánh Hòa gặp sự cố ở nước ngoài.

8. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

a) Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án được giao nhằm đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh.

b) Triển khai thực hiện các Đề án khuyến công, hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm địa phương.

d) Tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số, xây dựng thương hiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc; sản xuất gắn với các hợp đồng kinh tế, nhu cầu của người tiêu dùng và thích ứng với sự cạnh tranh của thị trường. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất với cấp có thẩm quyền về cơ chế, chính sách, quy hoạch vùng nguyên liệu; góp phần nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh và tính bền vững của sản phẩm Việt Nam.

b) Tuyên truyền, vận động hợp tác xã đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm và phát triển thương hiệu để nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

c) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án phát triển sản phẩm, thương hiệu và chuỗi cung ứng của hợp tác xã.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại kế hoạch này theo thẩm quyền.

b) Rà soát, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất có tiềm năng xuất khẩu tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại và chuyển đổi số.

11. Các Hội/Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế; cung cấp thông tin thị trường, tiêu chuẩn nhập khẩu và xu hướng tiêu dùng cho doanh nghiệp hội viên.

b) Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp hội viên trong liên kết sản xuất - kinh doanh theo chuỗi giá trị; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

c) Hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp về xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp) để xem xét, điều chỉnh đảm bảo phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Báo và PTTH Khánh Hòa;
- Trung tâm XTĐTTMDL;
- UBND các xã, phường;
- Các Hội/Hiệp hội doanh nghiệp;
- VPUB: LĐ, KT, NV, TTCB&CTTĐT;
- Lưu: VT. DN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Minh Hoàng